

Phân l

Ai là “Tâm Nhân bang” của Thiên Chúa Giáo VN? – Vai trò của Trăn Bá Cáng, Váng Đình Bích, Phan Khác Tá và Huánh Công Minh trong đáng Cáng Sán Viát Nam.

Linh Mác Chân Tín tá trong nác đã gái mát thá phán đái Hiáp Hái Báo Chí Thiên Chúa Giáo Thá Giái (International Catholic Union of the Press, UCIP) đã táng huy cháng vàng cho báo “Công Giáo và Dân Tác” và đác anh Nguyễn Háu Tán Đác phá bián ra hái ngoái.

Sá tò mò của tôi là tìm hiáu xem Tây nó biát gì về báo chí Viát Nam. Há có biát đác chá Viát đâu đá đánh giá đác mát tá báo. Váy ai là ngái đã đáng đáng sau đá cung cáp đá kián cho Hiáp Hái Báo Chí Thiên Chúa Giáo Thá Giái đi đán quyát đánh trao giái cho Công Giáo và Dân Tác. Có thá lái ông Nguyễn Đình Thi, chá tiám sách ở Paris, cha đá ra tá Công Giáo và Dân Tác ở Paris vào năm 1969. (Chúng tôi ngá ráng tá Công Giáo và Dân Tác đã thuáng lái mát chá đá Công Giáo và Dân Tác của táp chí Đát Nác, sá 8, tháng 12, 1968), đá rái tá đó ông Tráng Bá Cán tác Trán Bá Cáng làm khai sinh lái cho tá báo ở Sài Gòn sau giái phóng vái sá tián cáp đáng của ông Thi cho tá báo là 100.000 FF vào năm 1975. Vái Nguyễn Đình Thi, nháng hoát đáng trong bóng tái là chuyán không lá. Chúng tôi xin trích đán ở đây lá thá của cáp lãnh đáo Cáng sán ở Quáng Ngái viát cho mát Linh mác đá lái kéo theo Cáng sán, trong đó nêu tên Nguyễn Đình Thi nhá mát máu ngái đi theo há.

Trong cuác chián này đã có nhiáu Linh mác nhá Linh mác Nguyễn Đình Thi v.v... và nháng ngái Thiên Chúa Giáo yêu hòa bình đã tháy rõ bán Má Thiáu, đã háng áng và góp phán vào nhiám vụ cháng Má cáu nác. Bán đá quác và mát sá tay sai phán đáng đái lát tôn giáo tuyên truyán nói xáu cách máng, nói cách máng là điát đáo, thác tá điáu này đã cháng minh qua lái phát biáu của Linh mác Nguyễn Đình Thi, đái đián cho nháng ngái Thiên Chúa Giáo yêu nác đã háp tái Pháp... Ký tên Hoàng Nguyên, thá đá ngày 15/05/1972.

Ngoài Nguyễn Đình Thi thì tát cá ngái Thiên Chúa Giáo trong Nam chác là tay sai phán đáng đái lát tôn giáo cá. Riêng ngái Thiên Chúa Giáo ở trong nác, có hay không có huy cháng

vàng này cho tờ “Công Giáo và Dân Tộc” cũng chẳng ăn thua gì đến họ. Tờ lúc tờ báo mới xuất hiện tháng 7 năm 1975, dân Thiên Chúa Giáo đã gián tiếp tẩy chay. Chẳng thấy cái nhan đề tờ báo Công Giáo và Dân Tộc có cái mùi khó ngửi và có cái gì gian trá trong đó. Dân tộc nào? Công Giáo và Công sản thì đúng hơn. Người dân Saigon, chẳng sau mấy tuần là “giải phóng”, tờ trở nên già, tờ trong nhà ra ngoài đường, không ai biết ai mới cách kẻ lạ, dùng ngôn ngữ như một vũ khí tấn thân, họ bắt nói lời nói thật thà, bắt nói lời gian dối. Đừng nói vậy mà không phải vậy. Dân cũng nói dzậy mà không phải dzậy. Cho nên, tôi phát biểu của Giám mục Nguyễn Minh Nhât, chẳng khác Hô Chi Minh Giám Mục Việt Nam trước cuộc phản công của tờ báo Eglises d'Asie vào năm 1990 cho rằng người Thiên Chúa Giáo hết tin tưởng vào Ủy Ban Đoàn Kết Thiên Chúa Giáo và tờ Công Giáo và Dân Tộc là rất đúng, chẳng quá trễ thôi...

Cái điếu đó phải nói ngay từ 1975 mới phải. Phải một 15 năm mới nói được câu đó. Cái bèn nhẩy của người dân theo ông bắt ai là bèn là thù. Cái không hèn nhát, cái trơ tính của thế hệ dân, có sao nói vậy cái thật thà bèn chẳng thể ông đi trước của ông suy nghĩ, tính toán của người trí thức. Trong số khoảng 30 trí thức xếp hàng trong danh sách những người ít nhiều liên quan với tờ Công Giáo và Dân Tộc, phải đi một thời gian dài ông khác nhau mới rõ nhau bề cuộc.

Có trí thức Thiên Chúa Giáo có cái can đảm làm thơ ca tiếng, hành động vì con lên đường làm nghĩa vụ quân sự đánh Cam Bốt. Có trí thức viết: Hà Nội tôi thơ đó. Tôi chỉ chờ trở thành tôi tại họ, nhất là chế VN, vì có thể chế thêm một dấu huy vào chế tôi có thể làm họ cái một đời người. Hà Nội tôi thơ đó. Nay trở thành đời tôi... Có cái trí thức suy nghĩ bằng dĩa dĩa, sau 1975 trở thành nhà nghiên cứu số học, ngành ngang chế cho cấp lãnh đạo Công sản, chế chế Hô Chi Minh chế nào trên bèn tôi trên đường đi tìm đường của nước. Xin người mũ chào nhà số học... Trí thức như Linh mục Thanh Lăng đã phải đi vì chế Tổng Giám mục Nguyễn Văn Thuận đi và Sài Gòn, trở về khi qua đời một tháng đã đi tôi chúc thọ xin tôi Tổng Giám mục Thuận, xin tha thứ. Sau Thanh Lăng đến tôi ai đây, gặp đi, kẻ ra cũng đã họ tôi trở rồi.

Trước khi đến cấp đến tôi nhân bang, chúng tôi cũng xin nêu ra một trở ngại hợp khá để biết là ông Nguyễn Ngh, trong Ủy Ban Đoàn Kết Thiên Chúa Giáo. Ông này có viết một tập sách mang vào năm 1992, dày đến 20 trang có tựa đề là Lịch Sử Đeo Công Giáo tại VN. Tài liệu này như một người rỗi bởi xâu đeo Thiên Chúa đến để ông Lý Chánh Trung, đời biểu tượng hợp họ, là người đi để giao cho duy nhất để tôi diên lên và phê: “Nên thêm vào tên sách Lịch Sử Những Người Tôi Lịch Sử Đeo Công Giáo”. Ông Lý Chánh Trung ghi tiếp:

“Bài này là một tài liệu chính thức không phải một bài nghiên cứu số học, như viết để đăng trên một tờ báo chính thức thì là quyển của tác giả và của tờ báo. Nhưng không được công bố như một cuốn sách về lịch sử VN, như vậy là tôi cho lịch sử, cho Giáo Hội Công Giáo và cho các nước VN.”

Ông Nguyễn Ngh, còn có gian trá trí thức là liệt kê sách tham khảo, sách được kho tàng 20 tài liệu, sách vở. Nhưng trong toàn bộ tài liệu, ông không ghi chú một tài liệu nào cả làm ông Lý Chánh Trung phải ghi chú: “Chỉ có một chú thích số 2 có ghi trong bài viết.”

Một nhóm xét rồi nhàn thơi, nhưng để cho thấy rõ cách trí thức và tâm địa ngụy biện viết ra sao.

Trong cái đám trí thức đó, còn có một nhân bang, đã làm mưa, làm gió trong suốt 26 năm, trong và ngoài, nhất là trong nội bộ Thiên Chúa Giáo trên mặt sự quy tụ đến cũng như thế chung cả Tổng Giám mục Bình. Có thể nói một phần dè dặt, Tổng Giám mục Bình đã bị vây quanh khi họ nắm chắc vị trong Ủy Ban Đoàn Kết Thiên Chúa Giáo và trong tờ Công Giáo và Dân Tộc.

Nay xin được có đôi hàng viết họ. Xin kể tên bốn người này: Trần Bá Cường, Võ Đình Bích, Phan Khắc Trì và Huỳnh Công Minh. Chúng tôi xin dùng lời tiếp cận họ với những đàn anh cả họ theo Công Sơn thời điếm 1945-1954, mặc dù hoàn cảnh xã hội chính trị có khác nhau, nhưng cách nhìn thân cận mà bên là điếm then chốt để phân biệt họ ai lý tưởng, ai gian dối.

Trong ba người là ông Phạm Xuân Kỳ, Phạm Bá Trắc, ông Võ Thành Trinh. Có muộn lắm thêm cũng khó có họ. Họ theo để, theo Công Sơn thời khi trước 1945, lúc tạm ngưng lại Công Sơn còn một mặt, lúc phải hy sinh tất cả, ngay cả cái mạng sống cả mình. Theo thời đó để nghĩa với tư bản để, không phải tư bản mà bị lôi kéo ra khỏi hàng ngũ người Thiên Chúa Giáo, bị rút phép thông công, theo tinh thần thông tin của Hội Đồng Giám Mục năm 1951. Theo như thế là một tất cả, để gì thì chia biệt. Phải hiểu cái não trạng người Thiên Chúa Giáo thời đó cho thấy sự chán lìa cả họ là can đảm, là dứt khoát, không có để ngượng. Đã họ thời đó phải có một niềm tin, một lý tưởng, trên cơ lý tưởng để cả họ. Sự nhìn thân đó có ý nghĩa trên văn, trong sáng không có điếm nghi ngờ. Sau 1954, ông Kỳ, ông Trinh để có cả họ chỉ ra đi hay là. Lại thêm một thế thách nạn, vì văn có thể xét lại, thay đổi. Từ năm 1954, họ giữ những chắc vị trong quĩ cả và trong những thế chắc có cái tên rất dài, rất khó nhớ là “Ủy ban Liên Lạc Toàn quĩ cả những người VN yêu tự quĩ cả, yêu hòa bình”, viết tắt là “Ủy Ban Liên Lạc Công Giáo Toàn Quĩ cả”, nhưng không họ có áp đặt, quy định hành động uy hiếp Giám mục, Linh mục. Có căng thẳng, có mâu thuẫn, nhưng không có áp đặt. Và dù có muộn cũng không để cả. Để cả phần Hà Nội Tổng Giám mục Trần Nh Khuê có cái may mắn họ Tổng Giám mục Bình là quy để để cả một sự Linh mục trí thức như Lm Chính Nguyễn Văn Vĩnh, Lm Đình Lạc Nhân, Lm Nguyễn Minh Thông, Phạm Hân Quỳnh, và Oánh. Họ để là trí thức du học, có thể là bị thế y cả đám tư nhân bang. Nhưng họ lý tưởng, để họ nh, can đảm, hy sinh, tuân phục mặc dù bị bách hại. Trong số bốn vị trên, Lm Vĩnh chết trong tù ở trại Công Trại, Lm Thông 27 năm tù, hai lần lên Công Trại, để cả thế ra và chết sau đó vài năm. Lm Quỳnh, Oánh, để bị quĩ cả thúc trên 20 năm.

Cũng vì thế, sau bị n c 30 tháng 4, có s khác bị t v thái đ gi a hai mi n v ngày đó. Ch vài ngày sau T ng Giám m c Bình đã g i tâm th vào ngày 05/05/1975, khuyên giáo dân ph i hòa mình vào nh p s ng c a toàn dân, ph i n l c vào vi c hòa h p, hòa gi i dân t c. Trong khi đó, tòa Giám M c Hà N i đ i đ n h n ba tháng sau 16/08/1975 m i đ đ c cái thông cáo c a tòa Giám m c v i nh ng l i khuyên hoàn toàn đ o giáo, không nh c nh g i đ n bị n c 30 tháng 4 và ký tên l i là ng i thay m t Giám m c là Lm Tr n Văn Mai. Hai b c th , hai thái đ , hai cách ng x khác nhau. Cái giáo h i th m l ng đó, v i nh ng v trí th c v a k giúp chúng tôi nhìn rõ đám t nhân bang h n, hi u rõ vai trò c a h h n.

H cùng l m đ c x p vào lo i trí th c khuynh t , vi t lách trong t Công Giáo và Dân T c Paris t 1969-1975, ho c t Đ ng D y, ho c trong y Ban Thiên Chúa Giáo canh tân hòa gi i. Tr n Bá C ng, có thu th p đ c ít tài li u mi n B c, d a vào đó vi t ca t ng 25 năm xây d ng ch nghĩa xã h i mi n B c. Đ y ph i chăng là cái công đ u hi n dăng đ ng. Lúc mà th i th có v đ i chi u thì có m t s trí th c đ c C ng s n móc n i đ gia nh p m t s t ch c có m c đích khuynh đ o ch đ Sài Gòn. Cái ng n gió đ i chi u vào nh ng năm cu i cùng c a VNCH tr c khi s p đ , trí th c nhanh tay l chân v ch p, tham gia vào các t ch c trên có g i là l . Trong s đó, có m t ông làm giáo s d y S đã t hào: “Mình ph i tham gia t đ u ch , đ đ n 30 tháng 4 thì quá mu n r i.” Bây gi thì không ph i là quá mu n, mà quá l làng r i.

V n li ng h có v y. Ch ng đó thôi. Có nhi u ng i tr c 1975, ch ng chính quy n, khuynh t là cái m t trí th c, nh m t th i trang v y thôi. Đ u thì ch ng, nh ng b ng thì nh n đ ân hu c a Sài Gòn. Theo nh Nguyễn H u T n Đ c, trong Tin Nhà, s 43, 2000, trong bài Prêtres et commissaires, nh ng thành ph n qu đen, c p ti n nh h đ c đ ng nuôi d ng chăm sóc, t n tình “les favoriser matériellement”, xin t m đ ch là v béo, và cu i cùng les rassembler en une force de progrès étroitement contrôlés par nous (t p h p h thành m t l c l ng c p ti n do chúng tôi ki m soát ch t ch - DCV). V y b n h , ch là m t th công c c a nhà n c, b n cung đình, b n nâng bi n u vi t lách. H t nh n đ c đ ng nuôi d y. H t phô tr ng đ i u đó ra. V ng Đình Bích vi t: “Đ ng C ng s n đã gây đ ng b n ng i chúng tôi làm đ u năo m i ho t đ ng c a đ ng trong gi i Công Giáo”.

Hu nh Công Minh, khi đ c ch n làm đ i bi u qu c h i đã tuyên x ng, phát th : “Ph n tôi, tôi nguy n su t đ i ph c v .”

H tr tr n h n ba v đàn anh h nhi u, h thi u ph m cách, ngay c đ i trá trong m i tr ng h p c n thi t đ đ p lòng nhà n c. Bù l i, h đ c quy n hành ngay trên các quy t đ nh c a tòa Giám m c trong đ ng l i, cũng nh trong nh ng phát bi u. H theo dõi hành vi, thái đ Giám m c đ i v i nhà n c nh m t th công an chìm. Đó là công vi c mà Hu nh Công Minh đã làm v i t cách T ng đ i di n t h n 20 năm nay.

Trong bài phỏng vấn Tổng Giám mục Bình cßa tß La Vie bên Pháp, có đoạn ghi mßt vài câu hßi liên quan đßn vißc bßnh hßnh Công Minh làm Phó Đßi chßng vißn Sài Gòn, Tổng Giám mục Bình tßt lß cho bißt vißc bßnh hßnh đó đã bß Roma không tán thành. Thêm vai trò đó, Hußnh Công Minh lßi kißm soát tßng thái đß chính trß cßa chßng sinh và có đß cß truyßn chß hay không là tùy quyßt đßnh cßa ông này. Cũng vì vßy, trên 20 năm mà Sài Gòn chß có thêm 15 Linh mßc, trong tßng sß hißn có khoßng 350. Vßy thì cái sß 15 đó bù khuyßt đß cß gì cho nhßng tu sĩ đã vß hßu hoßc chßt. Cũng trong bài phỏng vấn, Tổng Giám mục cho bißt, ít có liên lßc vßi cßp chính quyßn Cßng sßn trßc tißp, nhßng vißc đó giao cho mßt sß Linh mßc trong ßy Ban Đoàn Kßt .

Chßng đó đß kißn cho thßy giáo phßn nßm trong tay mßy ngß i trong tßnh nhân bang chi phßi, gißt dßy. Ngß i vißt không đßt vßn đß ông Hußnh Công Minh là ngß i xßu hay ngß i tßt, đßo đßc hay không đßo đßc. Nhßng vißc ông vßa là ßy viên, cán bß Cßng sßn, vßa là Tổng đßi đßn là mßt đßi u khó chßp nhßn. Khi thi hành trách nhißm, ông sß rßi vào hoàn cßnh bßi rßi, hàm hß, khó có quyßt đßnh đßng mßc. Đó là mßt lý thuyßt, mßt thßc tißn, ông là cánh tay cßa đßng nßi dài, xen vào nßi bß giáo hßi đß chi phßi, đß kißm soát, đß bá cáo. Và trß trßu thay, Sài Gòn, đßm mßnh và bißu tßng cßa ngß i Thiên Chúa Giáo cßn cßnh nhß tßm gßng lßi có hai giáo hßi: Giáo Hßi cßa đßa phßn Sài Gòn và “giáo hßi Vßn n Soài”. Có lß, đòi hßi cßp thißt nhßt hißn nay là yêu cßu nhà nßc đßp cái giáo hßi vßn n soài đi là vßa.

Trßc khi bàn vß tß Công Giáo và Dân Tßc vß ngß i Tßng biên tßp tß báo, xin nói rõ vß chß trßng cßa Cßng sßn. Ngay khi mißn Nam sßp đß, trßc khi có chß trßng bßt sĩ quan đi hßc tßp, trßc khi đánh tß sßn vßi 5 thành phßn kinh tß, Cßng sßn đã chß trßng ra lßnh đßng cßa toàn bß các cß sß văn hóa, nhà in, tißm sách, nhà phát hành, đã ra lßnh phßi quét sßch toàn bß các ßn phßm văn hóa ngßy. Theo Phan Cß Đß, có 286 bài báo nhßm truy chßp, bôi bßn, tß cáo các nhà văn, nhà báo mißn Nam. Bên cßnh đó cho ra đßi nhßng sách báo là công cß cßa nhà nßc nhß tß Sài Gòn Gißi Phßng.

Sau đó là Công Giáo và Dân Tßc. Đó là nhßng loßi báo bao cßp hißu theo nghĩa nào cũng đßng. Vì vßy, tß bao nhiêu năm nay, Hßi Đßng Giám mục VN chß xin nhà nßc cho xußt bßn nhß mßt bßn tin liên lßc Thiên Chúa Giáo, nhßng vßn chßa đß cß. Cß hßa cußi. Năm 1996 hßa cho và đß Giám mục Lâm làm Tßng biên tßp, nhßng không quên cài cß Nguyễn Văn Sang làm phó. Cß Sang làm phó thì đßng ra còn hßn bßi vì cß nßi tißng vßi cußn sách Bßc Đßng Hành Hßng, 2 tßp, dày 710 trang. Xin trích đßn mßt vài đoạn cßa cußn sách:

“Mßy năm gßn đây, tôi đß cß mßi đi đß các cußc mít tinh... tôi đß cß vui mßng sung sßng nhßn xem, khißn ngßm các vß lãnh tß cßa chúng ta cho thßa lòng mong ßc... Đßu tháng 8, 1979, tôi đß cß cái vinh hßnh to lßn đß cß thßng Phßm Văn Đßng sß tißp... Tôi vui mßng, nßn nóng đßi

chúng tôi đang giây phút cái vinh dự tột đỉnh đó”

(Bức Đền thờ Hành Hương, trg 114-115).

Ôi chào, nghe suốt như t. Xin nói rõ thêm là Hồng Y Trần Văn Căn cũng có mặt tiếp hội ký xin phép in mà không được phép in.

Phần II

Trần Bá Cường cũng dựa theo chính sách của đảng yêu cầu của phe, nhà x, nhà in nộp tất cả tài liệu, nên phe tôn giáo. Tất đó, cho người đi sàng lọc tài liệu nào không quan trọng thì mang bán ký b túi, tài liệu nào x đảng được có giá trị lịch sử liên quan đến giáo hội thì cắt gọt lập thành tập riêng của ông. Một công đôi việc và theo đúng chính sách nhà nước, và a thì lợi riêng. Riêng Đưa phe Sài Gòn cũng như nhà in Tân Địch còn tồn trữ nhiều tài liệu quý giá, của x. Không biết, ông Cường đã chấp (chôm) được tài liệu gì làm của riêng. Đây chỉ nêu sơ việc mà không dám đi xa hơn nữa, vì không có đủ dữ kiện để biết xem ông Cường đã giữ những tài liệu nào của chung giáo hội. Nay thì chỉ có ông biết đích thực đã lấy được tài liệu gì của phe làm của riêng.

Trong dịp viếng thăm của Hồng Y Roger Etchegaray, chủ tịch ủy ban “giáo hoàng Công Lý và Hoà Bình”, hội tháng 7, 1989, có đem theo một thông điệp của Địch Giáo Hoàng gửi cho Hồng Y Trần Văn Căn và Hội Địch Giám mục VN. Trong buổi tiếp kiến với chính quyền VN, Hồng Y Căn đã tạm thời trao bức thư đó như chính quyền chuyển lời và sau đó cũng tạm thời không nhận cả thư thông điệp này. Báo Công Giáo và Dân Tộc của ông Cường chỉ tóm lược bức thông điệp và cho đăng vào tháng 8, 1989, ông Cường đã nhận được chủ thư cắt xén như sau, như người nào Ban tôn giáo chính phủ ghech dúi dít, xét ra không lợi cho chính quyền. Chúng ta nhìn bức thư như sau: thư thách, thách để của giáo hội hay như câu: Tất ngày xảy ra như người bị nạn cả trước đây, và như người đổ cao tình thần giáo dân như: hiến ngang kiên cường, tuyên xưng đức tin, sẵn sàng hy sinh mệnh của giáo dân; Việc phong thánh thì để không thì không nói nên ông chỉ tóm tắt vào một vài ý thôi... Trong việc này, ngôn ngữ của tòa thánh như một khía cạnh tác động khuyến khích trên bình diện tôn giáo. Người Công giáo nên nhìn dưới khía cạnh chính trị, như một khuyến khích người Thiên Chúa Giáo can đảm chấp nhận những thách thức với chính quyền. Có thể giữ mình. Tâm địa người Công giáo là đức tài nên bất cứ cái gì cũng làm họ nghi ngờ, sẵn hễ bóng gió là có âm mưu, chúng tôi, có vẻ như. Dân số họ đã đành. Hồng y của họ cũng sẵn dân. Ngay trong thời của họ, cái tình giao cũng không lành mạnh vì nghi kỵ lẫn nhau, rình

mở, cần nhắc nhở các chủ đề ăn kiêng nói của người khác để thấy được các kết quả.

Xét lý luận, nếu Giáo Hoàng có âm mưu gì như xúi dục Thiên Chúa Giáo VN thì cần chi phí gì để mua thông điệp công khai như vậy. Vậy mà cũng lờ mờ, vác kính hiên vi để mua xấp xỉ phân tích từng chữ, cốt chữ này chữ kia. Vì việc đó cho thấy Vatican nhìn nhận một cách thiển cận thiển cận, tin cậy. Phía chính quyền và nhất là ông Công ng thì thấy mình có công, có khôn ngoan, che đậy này, đậy kia, lén lút lút, cốt chữ này, bẻ chữ kia. Để rồi ông Công ng, gian dối để ng ngĩa với khôn ngoan.

Trong một bài phỏng vấn với Đức Tổng Giám mục của tờ La Vie bên Pháp, do nhà báo Aimé Savard (biên tập viên) và Jacques Housel (nhập nh) đã nói trên, ông Công ng khi dịch sang tiếng Việt, cũng với những câu chữ cũ, bôi bọ, để, cốt xén những câu trả lời của Giám mục. Một bên Đức của tờ báo đã thấy mục là có nhu cầu để bên có ba chữ m cho vào trong ngoặc đơn. Để rồi đó nói gì và tại sao lại làm như vậy. Đây là câu trả lời của ông Công ng:

“Tờ La Vie có để tiếng của nó, Công Giáo và Dân Tộc cũng có để tiếng của mình. Làm báo là phải làm như vậy. Làm như vậy cái gì tốt hơn thì tốt và hữu ích cho để tiếng mình phải vậy.”

Phải thêm vào, ngay cả ăn gian nói dối. Cũng chính vì cái này làm việc kiêu đó, gian dối, bẻ chữ p s để tốt mà ông ng yên cái gì tốt hơn biên tập mà năm, mà chữ của một chút xíu sáo là “có vẻ như” ngay. Thấy hay, cái gì của ông xây dựng với lợi ích mà bên vậy.

Vào năm 1992, ông Công ng như ông Nguyễn Đình Đức, phó chủ tịch Ủy Ban Đoàn Kết Thiên Chúa Giáo thành phố HCM viết một bài với Tổng Giám mục Bình cho tờ Công Giáo và Dân Tộc, ông Đức đã viết bài nhân kỷ niệm Tổng Giám mục Bình được 82 tuổi. Trong bài viết của ông Đức, có nhu cầu để trích gián tiếp, hoặc để ông Công ng nên ông này đã thấy cốt bẻ theo thói quen ông vẫn làm. Ông Công ng đã thấy cốt bẻ một số điều mà ông Đức không được hỏi ý kiến. Hai bên đã gặp nhau bằng văn bản, trả lời cũng bằng văn bản. Chúng tôi xin ghi rõ một số điểm trong bài viết của ông Nguyễn Đình Đức đã hỏi không với lòng ông chờ báo. Ông Đức ghi một điều:

“Trước khi Sài Gòn giải phóng, có 3 nhóm như là Công Giáo và Dân Tộc, tờ Đức ng D và Ủy ban canh tân và hòa giải. Hai nhóm sau hợp ý với nhau cùng hoạt động hỗ trợ Đức Tổng ng. Còn

Công Giáo và Dân Tộc muốn đóng ngoài giờ vai trò ‘Tiên tri và phê phán’. Thí dụ khi được tin Hội Đồng Giám mục miền Nam sắp họp với một ban trị sự, gồm 12 Linh mục, tu sĩ, giáo dân thì một vị trong Công Giáo và Dân Tộc đã lên tiếng chất vấn: Ai cho họp. Và đòi coi giấy phép, coi chương trình. Được Tổng thư ký truy vấn đâm ra lên liến quyét để nh giãi thì ban trị sự.”

Ông Đu u viết tiếp: Kể ra ban trị sự được tổ chức như có ý lo ngại nhóm Công Giáo và Dân Tộc (Ban trị sự gồm có Lm Hồ Văn Vui, Nguyễn Huy Lạc, Chân Tín, Nguyễn Văn Tuyên, nữ tu Mai Thành v.v...)

Đi u đó một lần nữa cho thấy nhóm tự nhận bang bang hành, chuyên quyền, bô hoàng hân vua, ép Giám mục dựa trên thế nhà náo c. Tờ nay cho thấy ngại bị cái ý Ban Đoàn Kết đã một đoàn kết, mà thế sự nó có đoàn kết bao giờ đâu nên mới cần một ủy ban như vậy. Năm 1986, một đ u có phong trào đòi mới duy, nhiều người mua Tờng Giám mục Bình lên tiếng với một đ o đ c có nh ng suy s p kh ng khi p v m i m t. Ông Đ u đã chán n n than:

“làm sao được Tổng có thể làm được gì trong khuôn khổ, thế chế đó. Với cái ý Ban Đoàn Kết bao biện một cách, làm sao giấy quyét được như ng với đ đáng như không thành với đ . Được Tổng làm gì hơn cho mới quan hệ bình thường giữa Hội Đồng Giám mục với nhà náo c, giữa nhà náo c VN với tòa thánh La Mã, trong một chuỗi ràng buộc như vậy.”

Qua đ n ch ng trên, cho thấy tâm trạng ông Đ u đã ê ch , chán n n trong vai trò phó chủ tịch Ủy Ban Đoàn Kết , thành phố HCM, và đi u đó đã h n không v a ý ông C ng.

Kể từ nay, một số trí thức Thiên Chúa Giáo như Lý Chánh Trung, Nguyễn Đình Đ u v.v... đã cho thấy đ u hiểu hiểu tin tưởng vào đ ng, vào cách mạng. Họ ít ra còn có cái thiện chí hiểu ng thiện trí thức, không quá hèn m t ch y theo đ ng n a. Và đúng như như xét cả Tờng Giám mục Bình, bên họ không quá 5, 6 người.

Cũng cái cung cách làm việc gian trá như thế, ban tôn giáo chính phủ và ông có thể nghĩ y t o ra một bài phê ng với Tờng Giám mục Bình đăng trên Sài Gòn Gi i Phóng 29/04/1995 với cái tít r t kêu “Một giáo hội phức tạp luôn luôn được đón nhận”. Một bài phê ng với mà ở thời điểm đó, với sự kh e suy s p cả Tờng Giám mục Bình từ hai năm nay không thể nào có thể thế chế hi n được. Được thế cái văn phong, hay cái cách trình bày không cho thấy có gì là cả Tờng Giám mục Bình cả. Dù vậy, trong một câu trả lời cả “Tờng Giám mục Bình giờ” có một câu trả th m thía

nhỏ sau: Sau 20 năm hoạt động dẫu chỉ để Công sản còn số Công sản nào không. Trại là: Vẫn còn số. Có là, trong tất cả những thứ chung, thông cáo, trại là phòng văn, đây là câu trại là hay nhất của Tổng Giám mục Bình giá. Chỉ vài tháng sau Tổng Giám mục Bình chết, mất là n, h, mu n là động ông mất là n chết. Mất là n nào thôi, Tổng Giám mục.

Cái việc chỉ xem thì nay đã đến. Ông Võng Đình Bích đã gửi văn thư hỏi hỏi, thì giác ông Phan Khôi có thể với những lem nhem tiền bạc, với thể chế, với chuyên môn với hai con của ông. Cháu nhà mới ra mặt chuốt.

Tiền bạc với tài trợ ngoi quốc ngọt ngào 150 ngàn Mỹ kim. Vẫn vay để thêm thu nhập cho trại Công Giáo và Dân Tộc như xí nghiệp làm bút bi, quốc trợ, để đưa cho công ty Tinh Hoa vay với 2 triệu để lập nhà máy may mà trại 33 triệu cao su, rồi đưa tới với công ty Singapore, đưa tới khách sạn Đới K, trại ngoi ngoi Nguyễn Trùng Tr, trại đồ y nghề may và vì tính Bội ch Đới v.v...

Tất cả những cái sẽ làm ăn trên đều thu về quy n quốc lý học trại tiếp học gián tiếp do ông Tru m trách. Tên ông là Tru mà ông chỉ ng t m t th g: tiền bạc, quy n, đàn bà, cái nào ông cũng xui tuốt. Chỉ ng bù cho số phận ông Th... cũng xuýt thân tới Võn Soài. Số Th mà cái gì cũng xúi quẩy cả, số ng là đến, lao đao.

Lẽ ra sao, ngoi ngoài ai n m đ c. Đ y là cái là làm ăn của XHCN mà bên này không hiểu đ c, vì nó thi u pháp lý, thi u minh bạch, thi u quốc lý ch t ch . Ông Tru đã trại là b ng m t b n k t toán với g n của tất cả những cái kinh tế nêu trên mà m t ngoi i bình th ng đ c s không hiểu biết thêm đ c gì. Chuy n m t với hai con thì ông là đi, không đ đ ng t i. Th t trêu, chúng ta đang sống trong m t xã hội mà t trên xu ng đ i là gian trá, là là a l c, m c r a, là h hóa mà m t ngoi i l ng thi n không có c may nào đ s ng làm ngoi i. Nhìn chung quanh, nhìn ra ngoài, nhìn vào chính b n thân, chỉ nào cũng với b n s gian d i, l c l a.

Cái gian d i đã nh m vào ngoi i, vào máu đến đ có l c máu cũng vô ích, có thay đ i nhân số cũng b ng th a. Chỉ còn m t cách duy nhất: D p chỉ đ .

Nói cho cùng, b n h b n ngoi i với vai trò mà h đóng đ ng nhiên bị n h thành những kẻ gian d i, là a l c chính h , giáo hội và ngoi i Thiên Chúa Giáo. Th nghĩ coi, đ i h , mang nhãn hiệu Thiên Chúa Giáo, h đã làm gì cho giáo hội, hay phá giáo hội. Tr g n 50 năm nay, cái

chiêu bài y ban đoàn kết Thiên Chúa Giáo yêu nước đã bao giờ thực hiện được đoàn kết chưa. Các tờ báo Ngộ i Công Giáo VN ngoài Bắc và tờ Công Giáo và Dân Tộc trong Nam đã giúp gì vào sự cải thiện mối liên quan nhà nước hay chính phủ. Hay nó chỉ gây chán nản, mất tin tưởng, nghi kỵ nhà nước. Về phong thánh thì được, với Lm Huân nh Văn Nghi thêm những bằng chứng là Công sự nhìn đâu cũng thấy vấn đề. Giới quý tộc vấn đề thì lôi ra vấn đề, có vấn đề ngay không có vấn đề thì đó gây căng thẳng tình thế với Thiên Chúa Giáo.

Ngộ i Thiên Chúa Giáo nhìn vấn đề phong thánh trong vấn đề liên minh mới giáo hội truyền thành, can đảm, hành động có các ngộ i con lý liên minh hy sinh cho được. Họ, công sự, nhìn việc phong thánh góc nhìn xã hội, chính trị, thì đó có thể gây xáo trộn, mất đoàn kết. Việc phong thánh không thể không làm cho giáo dân so sánh giáo hội hiện tại đang bị kìm kẹp, hạn chế như mới hình thức mới của thế được. Tờ Công Giáo và Dân Tộc, theo như những chứng cứ mà chỉ ra rằng bóng râm ngăn cản việc phong thánh. Việc bị nhậm Giám mục từ 1975 đến giờ, từ vị Tổng Giám mục Thuận, Lm Nghi, Lm Hòa mới đây, tòa thánh đã gọi hội phái đoàn này đến phái đoàn kia, ít lắm 6 lần mà đã gọi quý tộc những gì.

Nói cho rõ ràng, cho cùng lý, nếu chính phủ muốn tạo được tin tưởng của Giáo Hội Thiên Chúa Giáo và ngộ i Thiên Chúa Giáo thì trước hết họ nên dẹp các y ban đoàn kết và các tờ báo như Công Giáo và Dân Tộc. Còn nếu họ vẫn dùng các tờ báo này như công cụ để tuyên truyền, để theo dõi, để áp lực, để làm mất mối liên minh nói chung và Thiên Chúa Giáo thì họ cần phải nhìn vấn đề. Thực tình mà nói, họ chỉ truyền được như vậy, tiếp tục nuôi dưỡng chúng vì nếu không có cái tờ báo, công sự còn có lý do gì tồn tại nữa.

Hay nói như bà Nguyễn Thị Oanh, trong sơ báo Cánh én, tháng 11, 1999: “Đột nhiên của sự lạ đời”. Bài báo nêu trình bày gia đình ông Trần Văn Bô đã đóng góp 5147 đồng vàng, và kêu gọi bà con đóng góp hơn 4 triệu đồng cho kháng chiến và lợi cho miền căn nhà số 34, đường Hoàng Diệu Hà Nội ngay khi mới tiếp thu Hà Nội, năm 1954. Sau đó, ông Trần Văn Bô đã xin lợi căn nhà, nay thì ông Bô đã chết và chưa đòi được. Về ông, bà Hoàng Thị Minh Hồ tiếp tục đòi. Các cấp lãnh đạo từ Trung ương Chính, Phạm Văn Đồng đến Lê Đức Thọ, Đỗ Mười, Lê Đức Anh, Võ Văn Kiệt, Võ Chí Công, Lê Quang Đạo, Phạm Thế Duyệt cho đến nay Phan Văn Khải, Lê Xuân Tùng đều như thế. Ông Kiệt ký giấy trả, rồi sau đó cũng chính ông Kiệt ký giấy đình chỉ trả. Bà Oanh kết luận: “Ồi đột nhiên với những kẻ lãnh đạo chuyên nghề lạ đời.”

Đi với các tờ báo trên, tờ báo trên, không còn gì để nói với họ nữa là: Các ông, mất bản mà công cụ để là mất gian dối. Tên các ông là Gian Trá...